

Bản án số: 61/2017/HSST

Ngày: 30 – 8 – 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Mạnh Sắn

2. Bà Nguyễn Thúy Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2017/HSST, ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn Ngh, sinh ngày: 07/5/1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh L; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lô Văn H (sinh năm 1977) và bà Đàm Thị M (sinh năm 1978); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/02/2017 đến nay. Có mặt.

2. Lô Quốc T, sinh ngày: 20/12/1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh L; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lô Văn A (sinh năm 1954) và bà Hoàng Thị L (sinh năm 1954); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/02/2017 đến nay. Có mặt.

3. Hà Hồng Th, sinh ngày: 01/6/1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh L; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Hà Viêt Th (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1970); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: có 01 tiền án, tại bản án số 47/2014/HSPT, ngày 29/7/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hà

Hồng Th 30 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/02/2017 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Lô Văn Ngh và Hà Hồng Th là bà Chu Bích Th – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L, có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T, Hà Hồng Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 15/02/2017, tổ kiểm soát cơ động Bộ đội Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị phối hợp với Đoàn Biên phòng Na Hình, đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại Khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Lô Văn Ngh, sinh năm 1996, trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh L cùng Lô Quốc T, sinh năm 1993, trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh L và Hà Hồng Th, sinh năm 1996, trú tại: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa cục tinh thể màu trắng đục có kích thước không đồng đều đựng trong một túi nilon màu đen cất trong mũ bảo hiểm màu đỏ Lô Văn Ngh cầm trên tay.

Các bị cáo khai: Từ năm 2013, Lô Văn Ngh đi làm thuê bên Trung Quốc đến trước tết Nguyên đán năm 2017, Ngh quen một người đàn ông Trung Quốc tên là A Vẩy (tên khác Vẩy Cơ, không rõ tuổi, địa chỉ). A Vẩy đặt vấn đề với Ngh tìm hộ khách hàng để bán 01 kg ma túy đá với giá 55.000 nhân dân tệ (NDT), A Vẩy sẽ trả công cho Ngh 5.000 Nhân dân tệ. Ngh đồng ý và về Việt Nam tìm khách mua.

Ngày 13/02/2017 qua tìm hiểu trên mạng Zalo, Ngh quen một người phụ nữ tên là Uyên, quê ở Hải Phòng (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) đồng ý mua 01 kg ma túy đá và hẹn sáng ngày 14/02/2017 gặp nhau. Theo lịch hẹn, Uyên đi cùng một người đàn ông đến gặp Ngh, cả ba thỏa thuận giá mua 01 kg ma túy đá là 220.000.000, đồng và hẹn hôm sau giao hàng. Sau khi tìm được khách mua, Ngh thông báo cho A Vẩy biết để lấy ma túy đá rồi về nhà chú họ của Ngh tên là Lô Quốc T, Ngh nói cho T biết sẽ sang Trung Quốc lấy ma túy đá về bán, khi nào xong việc sẽ gọi T đón. Sau đó T chở Ngh đến chợ Tân Thanh, huyện Văn Lãng rồi T đi uống thuốc Methanon. Đến 14 giờ cùng ngày, Ngh gọi điện cho Th (Là bạn của Ngh) đưa Ngh từ chợ Tân Thanh đến khu vực đường mòn gần cửa khẩu Tân Thanh để một mình đi sang Bằng Tường, Trung Quốc và bảo Th về nhà T đợi để đón Ngh. Trên đường đi, Ngh nói cho Th biết việc mua bán ma túy và hứa sẽ trả công cho Th 10.000.000, đồng.

Khi sang Trung Quốc, A Vẩy đưa cho Ngh 01 kg ma túy đá nhưng chưa lấy tiền ngay, sau đó Ngh đi theo đường mòn biên giới về Việt Nam. Khoảng 01 giờ ngày 15/02/2017, Ngh gọi điện cho Th và T đón tại ngã ba Pác Luông, huyện Văn Lãng rồi về nhà T ngủ. Tại đây, Ngh cuộn 01 kg ma túy đá vào áo

mua, để trên yên xe máy của T và bảo T: “*Chú yên tâm đi, cháu khác biết chú*”, ý là khi nào bán được ma túy sẽ trả công cho T. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 15/02/2017, Th đưa Ngh đi ra thị trấn Đồng Đăng để bán ma túy cho khách, khi đi đến khu vực xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng thì bị cảnh sát giao thông giữ xe do vi phạm, sau đó Ngh gọi điện cho T đón Th và Ngh rồi cả ba cùng đi ra bến xe thuộc khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc để giao ma túy cho Uyên thì bị lực lượng Biên phòng bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng đục có kích thước không đồng đều (nghỉ là chất ma túy tổng hợp); 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, nhãn hiệu HD; 01 túi nilon màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 082213577 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp mang tên Lô Quốc T; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng, đã qua sử dụng, sêri BH9004ZY57 của Lô Quốc T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng của Lô Văn Ngh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng của Hà Hồng Th; 01 xe mô tô hiệu Wave alpha màu trắng, biển kiểm soát 12V1- 09368, số máy HC12E-7358409, số khung RLHHC1254Y358348.

Tại Kết luận giám định số 114/KL-PC54, ngày 17/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định có trọng lượng 969,84 gam (đã trừ bì) không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Tại Kết luận giám định số 2273/C54 (TT2), ngày 15/5/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng Cục cảnh sát kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hà Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở phần trên. Bị cáo Lô Văn Ngh khai: Do đi làm bên Trung Quốc nên Ngh có mối quan hệ với một người đàn ông Trung Quốc tên là A Vây (tức Wây Co), A Vây nhờ Ngh tìm khách hàng mua 01 kg ma túy đá. Ngh đồng ý. Sau khi có mối khách hàng mua ma túy là một người trên Uyên (quê Hải Phòng), Ngh đã báo lại cho A Vây biết. Bị cáo đã nói cho chú họ của bị cáo là Lô Quốc T biết việc bị cáo đi lấy ma túy đá về bán và bảo T “*Chú yên tâm, cháu khác biết chú*”. Bị cáo cũng nói cho Hà Hồng Th (Bạn của bị cáo) biết việc mua bán ma túy và hứa trả cho Th 10.000.000, đồng tiền công. Bị cáo thừa nhận việc mua bán ma túy là sai, vi phạm pháp luật.

Bị cáo Lô Quốc T khai nhận: Bị cáo và bị cáo Ngh có mối quan hệ họ hàng (T là chú, Ngh là cháu). Khi được Ngh cho biết sẽ sang Trung Quốc lấy ma túy đá về bán và nêu bán được sẽ trả công cho bị cáo nhưng chưa biết cụ thể bao nhiêu, bị cáo đồng ý. Bị cáo đã đưa Ngh từ nhà bị cáo sang chợ Tân Thanh để sang Trung

Quốc mua ma túy. Khi Ngh từ Trung Quốc về, bị cáo đã đón Ngh và cùng Ngh mang ma túy đi giao cho khách hàng. Bị cáo thừa nhận việc giúp Ngh mua bán ma túy là sai, vi phạm pháp luật.

Bị cáo Hà Hồng Th khai nhận: Khi Ngh nói cho Th biết việc mua bán ma túy và hứa trả công cho Th 10.000.000, đồng, Th đồng ý, đồng thời đưa đón Ngh khi Ngh từ Việt Nam sang Trung Quốc và từ Trung Quốc về Việt Nam. Th cùng với T, Ngh đi đưa ma túy giao cho khách nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trong phần tranh luận đã thay đổi nội dung quyết định truy tố. Viện kiểm sát rút một phần bản cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 02/8/2017, thay đổi từ việc truy tố bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ khoản 2 Điều 194; truy tố bị cáo Hà Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự sang truy tố các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T và Hà Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự; thay đổi tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo Hà Hồng Th sang tình tiết “Tái phạm”.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T, Hà Hồng Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với 03 bị cáo; áp dụng thêm điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Hồng Th; xử phạt bị cáo Lô Văn Ngh từ 03 đến 04 năm tù giam; xử phạt bị cáo Lô Quốc T từ 02 đến 03 năm tù giam; xử phạt bị cáo Hà Hồng Th từ 03 đến 04 năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đục có kích thước không đều nhau; 01 túi nilon màu đen và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu HD màu đỏ; trả lại cho bị cáo Lô Quốc T 01 giấy chứng minh nhân dân số 082213577 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp mang tên Lô Quốc T;

Tịch thu hóa giá, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperria màu vàng, đã qua sử dụng, seri BH 9004ZY57 của Lô Quốc T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng của Lô Văn Ngh; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng của Hà Hồng Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu trắng, biển kiểm soát 12 V1- 09368, số máy HC12E-7358409, số khung RLHHC1254FY358348 của Lô Quốc T. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Lô Văn Ngh, Hà Hồng Th là bà Chu Bích Th đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo; áp dụng thêm điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Hồng Th, xử phạt bị cáo Lô Văn Ngh, Hà Hồng Th mức án thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người bào chữa.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/02/2017, phù hợp với tang vật thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xét xử các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T và Hà Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Mặc dù số lượng tinh thể màu trắng thu giữ của các bị cáo qua giám định không chứa thành phần chất ma túy nhưng ý thức chủ quan của các bị cáo đều nhận thức rõ đó là chất ma túy. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tại tiết 1.4 mục 1 Phần I, Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp và đoạn 3, tiết 1.4 mục 1 Phần I Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 14 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: *“Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy...”*. Hành vi của các bị cáo cần được xử phạt nghiêm minh để làm bài học cho những người khác và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, để có căn cứ quyết định mức án phù hợp, Hội đồng xét xử nhận định về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vai trò của từng bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lô Văn Ngh và bị cáo Lô Quốc T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hà Hồng Th có 01 tiền án, tại bản án số 47/2014/HSPT, ngày 29/7/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hà Hồng Th 30 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hà Hồng Th chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, bị cáo Hà Hồng Th phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho xã hội.

Về vai trò: Bị cáo Lô Văn Ngh là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người trực tiếp giao dịch với A Vầy (người Trung Quốc) về nguồn ma túy đá, trực tiếp tìm khách hàng là Uyên (Quê Hải Phòng) để bán ma túy. Bị cáo cũng là người trực tiếp sang Trung Quốc vận chuyển ma túy về Việt Nam và mang đi giao cho khách. Do vậy bị cáo phải chịu mức án cao hơn hai bị cáo Lô Quốc T và Hà Hồng Th.

Hai bị cáo Lô Quốc T và Hà Hồng Th đồng phạm với bị cáo Lô Văn Ngh với vai trò ngang nhau. Khi bị cáo Ngh cho các bị cáo T và Th biết việc Ngh sang Trung Quốc mang ma túy về bán và hứa sẽ trả công cho các bị cáo. Các bị cáo không ngăn cản mà còn đồng ý, tiếp nhận ý chí và giúp sức cho bị cáo Ngh như đưa đón Ngh đến cửa khẩu để sang Trung Quốc lấy ma túy, đón Ngh khi Ngh từ Trung Quốc về Việt Nam, đồng thời cùng với Ngh mang ma túy đi giao cho khách. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hà Hồng Th là người có nhân thân xấu, có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, bị cáo Lô Quốc T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, bị cáo Hà Hồng Th phải chịu mức án cao hơn bị cáo Lô Quốc T.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 194 của Bộ luật hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”*. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng đối với các bị cáo.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đục có kích thước không đều nhau; 01 túi nilon màu đen và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu HD màu đỏ vì là tang vật phạm tội; trả lại cho bị cáo Lô Quốc T 01 giấy chứng minh nhân dân số 082213577 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp mang tên Lô Quốc T do không liên quan đến việc phạm tội;

Tịch thu hóa giá, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperria màu vàng, đã qua sử dụng, seri BH 9004ZY57 của Lô Quốc T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng của Lô Văn Ngh; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng của Hà Hồng Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu trắng, biển kiểm soát 12 V1- 09368, số máy

HC12E-7358409, số khung RLHHC1254FY358348 của Lô Quốc T vì các vật chứng trên các bị cáo sử dụng liên lạc trong quá trình phạm tội và là phương tiện sử dụng khi phạm tội.

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên là A Vây (Wây Co) đưa ma túy cho bị cáo mang đi bán do không biết họ, địa chỉ cụ thể và do điều kiện lãnh thổ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với khách hàng tên Uyên ở Hải Phòng đặt vấn đề mua ma túy, do không biết tên, họ địa chỉ cụ thể nên Tòa án không có căn cứ xử lý.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Việc đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố và đưa ra ý kiến nhận định về vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lô Văn Ngh và Hà Hồng Th đưa ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T, Hà Hồng Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lô Văn Ngh 03 năm 06 tháng (Ba năm sáu tháng) tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/02/2017.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Hồng Th 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/02/2017.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lô Quốc T 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/02/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, đ, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong số 2273/C54 (TT2) bên trong có chứa 938,93 g mẫu tinh thể và vỏ bao gói; 01 (một) túi nilon màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu HD màu đỏ;

- Trả lại cho bị cáo Lô Quốc T 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082213577 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 10/9/2009 mang tên Lô Quốc T;

- Tịch thu hóa giá, sung công quỹ nhà nước những vật chứng sau:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony Xperria màu vàng, đã qua sử dụng, seri BH 9004ZY57, có gắn 01 sim viettel đã bị cắt không có số seri của Lô Quốc T;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 863.102.038.381.372; số IMEI 2: 863.102.038.381.364, có gắn hai sim Viettel của Lô Văn Ngh;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 013.044.002.655.952, có gắn 01 sim vietel của Hà Hồng Th;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng, biển kiểm soát 12 V1- 093.68, số máy HC12E-7358409, số khung RLHHC1254FY358348 của bị cáo Lô Quốc T.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 04/8/2017).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lô Văn Ngh, Lô Quốc T, Hà Hồng Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh